TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2026/HS-ST
Ngày: 29/06/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh

Hội thẩm nhân dân: +. Ông Hồ Tuấn Sơn

+. Ông Lê Công Cương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Anh Tú - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Hậu - Kiểm sát viên .

Ngày 29 tháng 06 năm 2026 tại Trụ sở UBND xã H, tỉnh Nghệ An, Tòa án nhân dân khu vực 2 – Nghệ An đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2026/HSST ngày 12 tháng 06 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2026/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 06 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 03/04/1991 tại xã Thần Lĩnh, tỉnh Nghệ An

Số CCCD: 040091006182. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Xóm N, xã T, tỉnh Nghệ An. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Công giáo. Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1967 và bà Trần Thị N, sinh năm 1966. Anh chị em ruột: Có 07 người, bị cáo là con thứ 02. Vợ: Trần Thị T, sinh năm 1993. Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013.Tiền sự, Tiền án: Không.

Nhân thân:

- Từ ngày 04/5/2025 đến ngày 04/11/2025, Nguyễn Văn C cai nghiện ma túy tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1- Phân khu 1- Công an tỉnh N.

- Theo Quyết định số 926/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Văn C bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú từ ngày 22/11/2025 đến ngày 22/11/2026.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/3/2026 cho đến nay, hiện ở Trại Tạm giam Công an tỉnh N. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 21/3/2026, tại nhà của Nguyễn Văn C ở xóm N, xã T, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Văn C đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức đốt, hít và đã sử dụng hết 03 viên ma túy tổng hợp. Đến ngày 23/3/2026, Công an xã T, tỉnh Nghệ An phối hợp với Trạm Y tế địa phương tiến hành làm việc, kiểm tra nhanh và phát hiện trong nước tiểu của Nguyễn Văn C dương tính với chất ma túy Methamphetamin. Kết quả giám định hóa pháp kết luận: "Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine và A trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn C".

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội như sau: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/3/2026, Nguyễn Văn C xin đi nhờ xe của một người đi đường từ nhà đi đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Q với đường liên xóm đoạn Trụ sở Ủy ban nhân dân xã V (thuộc xóm D N, xã V, tỉnh Nghệ An) để tìm mua ma túy. Khi đi đến khu vực đặt tín hiệu đèn giao thông (thuộc xóm D N, xã V), Nguyễn Văn C gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi: "Có biết ai bán hồng phiến không?", người đàn ông trả lời: "Có, muốn mua bao nhiêu", C nói: "Mua tiền 500.000 đồng" và đưa số tiền 500.000 đồng cho người đàn ông, người này cầm tiền đi đâu đó một lúc sau thì quay lại đưa cho C 01 túi nilon màu đen, bên trong có chứa 03 viên nén hình tròn dẹt, màu hồng là ma túy.

Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Văn C đi về nhà của mình tại xóm N, xã T, tỉnh Nghệ An. Chương lấy vỏ chai bằng nhựa, đục lỗ thủng ở thân chai rồi đổ nước vào trong chai. Sau đó cuốn tờ tiền Việt Nam, mệnh giá 1.000 đồng thành ống hút và cắm vào lỗ thủng trên chai nhựa để làm dụng cụ hút ma túy. Chương xé mảnh giấy bạc trong vỏ bao thuốc lá, để viên ma túy hồng phiến lên rồi dùng bật lửa ga để đốt phía dưới mảnh giấy bạc. Khi viên ma túy bốc hơi thì C ngậm vào miệng chai nhựa, ghé ống quấn bằng tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng để hút khói của viên hồng phiến. Trong đêm 21/3/2026, C đã sử dụng hết 03 viên ma túy tổng hợp ngay tại phòng ngủ của mình.

Ngày 23/3/2026, Công an xã T, tỉnh Nghệ An phối hợp với Trạm Y tế N1, xã T tiến hành xét nghiệm đối với mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn C. Kết quả: Mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn C dương tính với chất ma túy, nhóm M.

Ngày 24/3/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã tiến hành lấy mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn C gửi giám định hóa pháp. Tại Kết luận giám định hóa pháp số 1013/PY-XNĐH ngày 29/4/2026 của Cục Q - V1, xác định: *"Tìm thấy các chất ma túy là A, Methamphetamin trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn C"*.

Kết quả điều tra xác định: Trước đó, ngày 04/11/2025, Nguyễn Văn C đã hoàn thành cai nghiện ma túy tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số A1, P, tỉnh Nghệ An theo Giấy xác nhận số 23/2025/GXN-CNTT ngày 04/11/2025. Thời gian chấp hành từ ngày 04/5/2025 đến ngày 04/11/2025. Ngày 22/11/2025, Chủ tịch UBND xã T, tỉnh Nghệ An đã ra quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số

926/QĐ-UBND đối với Nguyễn Văn C, thời hạn quản lý từ ngày 22/11/2025 đến ngày 22/11/2026. Tuy nhiên, đến ngày 21/3/2026, Nguyễn Văn C lại tiếp tục sử dụng ma túy như đã nêu ở trên.

Việc thu giữ và xử lý vật chứng: Đối với các dụng cụ Nguyễn Văn C dùng để sử dụng chất ma túy, C khai nhận sau khi sử dụng ma túy đã vứt đi nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKSNAN-KV ngày 11/06/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Nghệ An truy tố bị can Nguyễn Văn C về tội: "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 02 năm tù đến 02 năm 03 tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (31/03/2026).

Về vật chứng: Các dụng cụ Nguyễn Văn C dùng để sử dụng chất ma túy, C khai nhận sau khi sử dụng ma túy đã vứt đi nên Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không xem xét

Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội, đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và được Hội đồng xét xử sử dụng làm chứng cứ để giải quyết vụ án.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản xét nghiệm ma túy, kết luận giám định hóa pháp, các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với diễn biến khách quan của vụ án đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 21/3/2026, tại nhà riêng ở xóm N, xã T, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Văn C đã mua 03 viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến rồi sử dụng hết bằng hình thức đốt, hít. Ngày 23/3/2026, kết quả xét nghiệm và giám định xác định trong mẫu nước

tiểu của Nguyễn Văn C có chứa các chất ma túy Methamphetamine và A. Tại thời điểm thực hiện hành vi nêu trên, bị cáo Nguyễn Văn C đang trong thời gian chấp hành biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 926/QĐ-UBND ngày 22/11/2025 của Chủ tịch UBND xã T, thời hạn đến ngày 22/11/2026. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức rõ việc bản thân đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú nhưng vẫn sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025. Vì vậy, Cáo trạng số 63/CT-VKSNAN-KV ngày 11/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án: Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người, làm phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, phá hoại hạnh phúc, kinh tế gia đình; xâm phạm đến chính sách quản lý, phòng chống ma túy của Nhà nước; ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và công tác quản lý người sau cai nghiện ma túy. Bị cáo là người đã từng nghiện ma túy, đã được cai nghiện và đang trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú nhưng không tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, làm giảm hiệu quả của công tác cai nghiện, quản lý người sau cai nghiện ma túy của Nhà nước và địa phương. Do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung nhằm ngăn chặn tình trạng sử dụng ma túy trái phép trên địa bàn.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ nêu trên khi quyết định hình phạt. Xét bị cáo là người nghiện ma túy, vừa hoàn thành cai nghiện nhưng tiếp tục tái sử dụng trong thời gian quản lý sau cai nghiện nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc trong khung đề nghị của Viện kiểm sát từ 02 năm tù đến 02 năm 03 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[5] Về vật chứng: Các dụng cụ mà bị cáo sử dụng để sử dụng ma túy đã bị bị cáo vứt bỏ sau khi sử dụng, Cơ quan điều tra không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo: Quá trình điều tra không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ và nhân thân của người này nên chưa có căn cứ xử lý. Khi nào xác định được sẽ xử lý bằng vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 31/03/2026.

3. Xử lý vật chứng: Không xem xét giải quyết do không thu giữ được vật chứng của vụ án.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSNDKV 2 – Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An ;
- TAND tỉnh Nghệ An ;
- VKSND tỉnh Nghệ An ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Khánh